

Số: /QĐ-SKHCN

Sơn La, ngày tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai thu hồi và bổ sung dự toán ngân sách năm 2025**

**GIÁM ĐỐC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/TT-BTC ngày 29/8/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc Điều chỉnh, giao dự toán thu, chi ngân sách cấp tỉnh năm 2025 của các cơ quan đơn vị khi sắp xếp, tổ chức bộ máy; Quyết định số 105/QĐ-KHCN ngày 14/5/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định 1954/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc thu hồi và bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh năm 2025; Quyết định số 169/QĐ-KHCN ngày 08/8/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thu hồi, phân bổ và giao bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 cho đơn vị Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ kinh phí giao tại Quyết định 1954/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của UBND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng tại Tờ trình số 68/TTr-VP ngày 11/8/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai thu hồi và bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng đơn vị dự toán thuộc sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính;
- Tập thể lãnh đạo Sở;
- Như điều 3 (t/h);
- Trang TTĐT sở;
- Lưu : VT, VP, HG.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thị Doan**

**Đơn vị : Sở Khoa học và Công nghệ**

**Chương: 417**

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH THU HỒI CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025**

*ĐVT: Đồng*

| <b>Số<br/>TT</b> | <b>Nội dung</b>                                      | <b>Tổng số được<br/>Thu hồi</b> | <b>Tổng số đã<br/>thu hồi</b> | <b>Trong đó</b>                                   |                                                                   |                                               |
|------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                  |                                                      |                                 |                               | <b>Văn phòng Sở<br/>Khoa học và<br/>Công nghệ</b> | <b>Trung tâm<br/>Công nghệ<br/>thông tin<br/>và Kiểm<br/>định</b> | <b>Trung<br/>tâm Đổi<br/>mới sáng<br/>tạo</b> |
| <b>I</b>         | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>                | <b>145.000.000</b>              | <b>145.000.000</b>            | <b>145.000.000</b>                                |                                                                   |                                               |
| <b>1</b>         | <b>Chi quản lý hành chính</b>                        | <b>145.000.000</b>              | <b>145.000.000</b>            | <b>145.000.000</b>                                |                                                                   |                                               |
|                  | Kinh phí không thực hiện tự chủ                      | 145.000.000                     | 145.000.000                   | 145.000.000                                       |                                                                   |                                               |
|                  | Kinh phí mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn | 145.000.000                     | 145.000.000                   | 145.000.000                                       |                                                                   |                                               |

**Đơn vị : Sở Khoa học và Công nghệ**

**Chương: 417**

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025**

*DVT: Đồng*

| <b>Số<br/>TT</b> | <b>Nội dung</b>                                                                          | <b>Tổng số được<br/>giao</b> | <b>Tổng số đã<br/>phân bổ</b> | <b>Trong đó</b>                                   |                                                                   |                                               |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                  |                                                                                          |                              |                               | <b>Văn phòng Sở<br/>Khoa học và<br/>Công nghệ</b> | <b>Trung tâm<br/>Công nghệ<br/>thông tin<br/>và Kiểm<br/>định</b> | <b>Trung<br/>tâm Đổi<br/>mới sáng<br/>tạo</b> |
| <b>I</b>         | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>                                                    | <b>145.000.000</b>           | <b>145.000.000</b>            | <b>145.000.000</b>                                |                                                                   |                                               |
| <b>1</b>         | <b>Chi quản lý hành chính</b>                                                            | <b>145.000.000</b>           | <b>145.000.000</b>            | <b>145.000.000</b>                                |                                                                   |                                               |
|                  | Kinh phí không thực hiện tự chủ                                                          | 145.000.000                  | 145.000.000                   | 145.000.000                                       |                                                                   |                                               |
|                  | Mua sắm thiết bị của phòng máy chủ và phòng họp của Trung tâm điều hành thông minh (IOC) | 145.000.000                  | 145.000.000                   | 145.000.000                                       |                                                                   |                                               |